



QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN, NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN

(Điều 6, Điều 7 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) năm 2025)

Quyền và nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án là các quyền pháp lý và trách nhiệm của các bên trong quá trình tổ chức thi hành bản án, quyết định dân sự đã có hiệu lực pháp luật. Các bên có quyền yêu cầu, thỏa thuận, khiếu nại, giám sát việc thi hành án và đồng thời có nghĩa vụ chấp hành bản án, cung cấp thông tin trung thực, phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự. Việc thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ này nhằm bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân. Nội dung này được quy định tại Điều 6, Điều 7 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) năm 2025 như sau:

I. QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN (Điều 6)

1. Người được thi hành án có các quyền sau đây:

- Lựa chọn cơ quan thi hành án dân sự hoặc văn phòng thi hành án dân sự để yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) năm 2025;



- Xác minh và cung cấp thông tin về điều kiện thi hành án của người phải thi hành án;
- Được thông báo về thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) năm 2025;
- Thỏa thuận với các đương sự khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc thi hành án;

- Yêu cầu Tòa án xác định, phân chia quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thi hành án; yêu cầu Tòa án sửa chữa, bổ sung bản án, quyết định khi phát hiện lỗi rõ ràng về chính tả, về số liệu do nhầm lẫn hoặc tính toán sai; yêu cầu Tòa án giải thích bản án, quyết định tuyên không rõ, khó thi hành; khởi kiện dân sự để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong trường hợp có tranh chấp về tài sản liên quan đến thi hành án;

- Yêu cầu áp dụng biện pháp bảo đảm, áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án, đình chỉ thi hành một phần hoặc toàn bộ quyết định thi hành án theo quy định của Luật này;

- Yêu cầu thay đổi Chấp hành viên trong trường hợp có căn cứ cho rằng Chấp hành viên không vô tư khi làm nhiệm vụ;

- Yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự, văn phòng thi hành án dân sự xác nhận kết quả thi hành án theo quy định của pháp luật. Việc yêu cầu xác nhận kết quả thi hành án được thực hiện trên môi trường số hoặc trực tiếp nộp đơn hoặc trình bày bằng lời nói hoặc gửi đơn qua đường bưu điện;



- Chuyển giao quyền được thi hành án cho người khác;

- Ủy quyền cho người khác thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình;

- Tạm ứng chi phí cưỡng chế thi hành án và được xét miễn, giảm phí thi hành án theo quy định của pháp luật;

- Khiếu nại, tố cáo về thi hành án.

2. Người được thi hành án có các nghĩa vụ sau đây:

- Chấp hành nghiêm chỉnh bản án, quyết định;

- Thực hiện các quyết định, yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên, văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên trong thi hành án; cung cấp số định danh, số tài khoản ngân hàng hoặc phương tiện thanh toán khác theo yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên, văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên;



- Thông báo cho cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên, văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên khi có thay đổi về địa chỉ, nơi cư trú;

- Chịu chi phí (nếu có) khi yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật;

- Chịu phí, chi phí thi hành án theo quy định của pháp luật.

1. Người phải thi hành án có các quyền sau đây:

- Lựa chọn cơ quan thi hành án dân sự hoặc văn phòng thi hành án dân sự để yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật này;
- Quyền quy định tại các điểm c, d, đ, g, h và m khoản 1 Điều 6 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) năm 2025;



- Chuyển giao nghĩa vụ thi hành án cho người khác theo quy định của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) năm 2025
- Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) năm 2025;

- Ủy quyền cho người khác yêu cầu thi hành án, yêu cầu xác nhận kết quả thi hành án và các trường hợp khác được ủy quyền theo quy định của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) năm 2025;



- Được xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án; được xét miễn, giảm phí và chi phí cưỡng chế thi hành án theo quy định của pháp luật.

2. Người phải thi hành án có các nghĩa vụ sau đây:



- Thi hành đầy đủ, kịp thời bản án, quyết định; thực hiện các quyết định, yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên, văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên trong thi hành án;

- Cung cấp số định danh; kê khai trung thực tài khoản, tài sản, điều kiện thi hành án; cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, giấy tờ có liên quan đến tài sản của mình khi có yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên, văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai, cung cấp thông tin đó;

- Thông báo cho cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên, văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên khi có thay đổi về địa chỉ, nơi cư trú;

- Chịu phí, chi phí thi hành án theo quy định của pháp luật.

Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) năm 2025) có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

